

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY,
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày 28-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Tần

Ông Trần Đình Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đăng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **A M** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 07 tháng 05 năm 1993 tại: Kon Tum.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tơ đra;

Trình độ học vấn: 07/12 ; Nghề nghiệp: Làm nông.

Nơi cư trú: Thôn ..., xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Tiền án, tiền sự: Không.

Họ tên cha: A Ma; Sinh năm 196x

Họ tên mẹ: Y Th; Sinh năm 196x

Cả hai hiện đang sinh sống và làm nông tại thôn..., xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là người con thứ nhất.

Họ tên vợ: Y C Sinh năm 199x

Hiện đang sinh sống và làm nông tại thôn ..., xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum . Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Bị cáo A M bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2019 đến ngày 21/02/2019 và bị tạm giam từ ngày 21/02/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 17/02/2019, A M sử dụng điện thoại nhãn hiệu Viettel có số điện thoại 0368848443 gọi đến số điện thoại 0375801411 để liên hệ với người đàn ông tên Phiếu (không rõ họ tên thật và địa chỉ) đặt mua ma túy với số tiền

1.000.000 đồng (một triệu đồng) thì Phiếu đồng ý bán cho A M và nói với A M khi nào đến Cổng chào gần thành phố Kon Tum thì gọi lại cho Phiếu. Sau đó, A M điều khiển xe mô tô BKS 82K8 – 2391 đi đến gần thành phố Kon Tum tại khu vực có đồng ruộng trên Quốc lộ 24 và gọi điện thoại lại cho Phiếu. Lúc này, Phiếu nói với A M đợi khoảng 30 phút. Đến khoảng 30 phút sau, có số điện thoại lạ gọi đến điện thoại của A M, hỏi A M đang ở đâu và nói với A M đi đến gần cổng chào thành phố Kon Tum để giao ma túy. A M điều khiển xe mô tô đi chậm về hướng thành phố Kon Tum và dùng điện thoại nhãn hiệu Viettel để gọi lại số điện thoại lạ trên. Đi được một đoạn, A M nhìn thấy 2 người đàn ông đeo khẩu trang, đầu đội mũ bảo hiểm đi trên một xe mô tô đang nói chuyện điện thoại với mình đang đứng ở phía bên kia đường. Lúc này, A M dừng xe lại và đi bộ đến vị trí 2 người đàn ông trên. A M đưa cho người đàn ông điều khiển xe mô tô số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) và nói với 2 người đàn ông này cho nợ lại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), hai ngày sau sẽ đến trả đủ. Hai người này đồng ý, rồi chỉ A M đến 01 gốc cây cách vị trí A M đang đứng khoảng 10 m để lấy ma túy. Khi A M đi đến vị trí gốc cây mà hai người đàn ông trên chỉ thì thấy có 01 bì ni lông màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá (theo lời khai của A M). Sau đó, A M điều khiển xe mô tô đi về nhà mình. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, A M mở túi ni lông màu trắng lấy ở gốc cây về thì thấy bên trong có 02 túi ni lông nhỏ có chứa ma túy đá, A M cắt 01 túi ni lông nhỏ và lấy ra một ít để sử dụng. Sau đó, A M bỏ số còn lại vào túi quần đang mặc trên người. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/02/2019, A M điều khiển xe mô tô BKS 82K8 – 2391 đi từ thôn 04, xã Đăk Tờ Re về thôn 03, xã Đăk Tờ Re thì bị Công an xã Đăk Tờ Re phát hiện, thu giữ từ trên người A M 02 bì (túi) ni lông có chứa tinh thể rắn màu trắng

Tại bản kết luận giám định số 12 ngày 20/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bì ni lông thu giữ trên người của A M là ma túy, có khối lượng **0,8823 gam**, là loại: **Methamphetamine**.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Kon Rẫy tạm giữ những đồ vật, tài liệu, vật chứng sau:

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng hồng, số kiểu A1601, số IMEI 1: 863091035336630; IMEI 2: 863091035336622;

- 01 điện thoại màu đỏ đen, loại bàn phím, số IMEI 1: 356218073464263, số IMEI 2: 356218073464271, nhãn hiệu VIETTEL, bên trong có 02 sim Viettel và 01 thẻ nhớ 02G;

- 01 hộp nhựa màu xanh lá cây có kích thước 6,5cmx3.6cmx0.6cm

- 01 xe mô tô BKS: 82K8 – 2391, màu đen trắng, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số khung: 5C61 – 027551, số máy: RLC55C6106Y027551.

- 01 phong bì mặt trước có nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ:12/GĐTP - 2019**”, mặt sau có các dấu hình tròn ghi nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và có các chữ kí ghi tên Phùng Văn Quế, Hoàng Mạnh Hùng. Đây là khối lượng còn lại sau giám định của số ma túy thu giữ từ trên người A M.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSNDHKR ngày 03/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy đã quyết định truy tố bị cáo A M ra trước Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy để xét xử sơ thẩm về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo A M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo A M từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về xử lý đồ vật, tài liệu, vật chứng vụ án bị thu giữ:

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 túi ni lông được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ:12/GĐTP - 2019**”, mặt sau có các dấu hình tròn ghi nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và có các chữ kí ghi tên Phùng Văn Quế, Hoàng Mạnh Hùng.

- 01 hộp nhựa màu xanh lá cây có kích thước 6,5cmx3.6cmx0.6cm

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại màu đỏ đen, loại bàn phím, số IMEI 1: 356218073464263, số IMEI 2: 356218073464271, nhãn hiệu VIETTEL, bên trong có 02 sim Viettel và 01 thẻ nhớ 02G;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng hồng, số kiểu A1601, số IMEI 1: 863091035336630; IMEI 2: 863091035336622;

Đối với xe mô tô BKS: 82K8 – 2391, màu đen trắng, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số khung: 5C61 – 027551, số máy: RLC55C6106Y027551 là vật chứng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra trên địa bàn thành phố Kon Tum, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kon Rẫy ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CSĐT, bàn giao xe mô tô BKS 82K8 – 2391 cho Cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon Tum để giải quyết theo thẩm quyền. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận đối đáp gì và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kon Rẫy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo A M khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

A M là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, vào khoảng 16 giờ ngày 17/02/2019, A M sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Viettel gọi đến số 0375801411 để liên hệ với người đàn ông tên Phiếu (không rõ họ tên thật và địa chỉ) đặt mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) thì Phiếu đồng ý. Sau đó, A M điều khiển xe mô tô BKS 82K8 – 2391 đi đến gần thành phố Kon Tum đưa 500.000 đồng, xin nợ lại số tiền 500.000 đồng và nhận 01 bì ni lông màu trắng, bên trong có chứa ma túy rồi điều khiển xe mô tô về nhà mình. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, A M lấy ra một ít ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại bỏ vào túi quần đang mặc trên người (mục đích để sử dụng). Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/02/2019, A M điều khiển xe mô tô đi từ thôn 04, xã Đăk Tờ Re về thôn 03, xã Đăk Tờ Re thì bị Công an xã Đăk Tờ Re phát hiện, thu giữ từ trên người A M 02 bì ni lông có chứa tinh thể rắn màu trắng. Kết luận giám định xác định chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bì ni lông thu giữ trên người A M là ma túy, có khối lượng **0,8823 gam**, là loại: **Methamphetamine**.

Đối chiếu với Điều 249 của Bộ luật hình sự thì hành vi trên của bị cáo A M đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy là hoàn toàn có cơ sở.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo A M đã thực hiện là nghiêm trọng; cố ý xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất mà Nhà nước cấm sử dụng, việc tàng trữ trái phép là vi phạm pháp luật, việc nghiện ma túy là một trong những nguyên nhân, tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý phạm tội.

Xét về đặc điểm nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu (ngày 01/09/2011, A M bị Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy xét xử về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a,i, tại khoản 1, Điều 104 BLHS năm 1999 và bị xử phạt 12 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

[3] Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình bị cáo làm nông, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với đối tượng bán ma túy tên Phiếu (mà bị cáo khai) do chưa xác định được lý lịch, nhân thân của đối tượng có tên Phiếu nên Cơ quan CSĐT – Công an sẽ

tách hành vi của đối tượng Phiếu ra xử lý bằng một vụ việc khác khi thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Về xử lý đồ vật, tài liệu, vật chứng vụ án:

- Sổ ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 túi ni lông được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung **“CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ:12/GĐTP - 2019”**, mặt sau có các dấu hình tròn ghi nội dung **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM”** và có các chữ kí ghi tên Phùng Văn Quế, Hoàng Mạnh Hùng (*theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 20/02/2019*) là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 hộp nhựa màu xanh lá cây có kích thước 6,5cmx3.6cmx0.6cm là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại màu đỏ đen, loại bàn phím, số IMEI 1: 356218073464263, số IMEI 2: 356218073464271, nhãn hiệu VIETTEL, bên trong có 02 sim Viettel và 01 thẻ nhớ 02G là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng hồng, số kiểu A1601, số IMEI 1: 863091035336630; IMEI 2: 863091035336622. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến quá trình phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô BKS: 82K8 – 2391, màu đen trắng, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số khung: 5C61 – 027551, số máy: RLC55C6106Y027551 là vật chứng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra trên địa bàn thành phố Kon Tum, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kon Rẫy ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CSĐT, bàn giao xe mô tô BKS 82K8 – 2391 cho Cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon Tum để giải quyết theo thẩm quyền. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo A M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo A M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo A M 20 (*hai mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/02/2019.

2. Về xử lý đồ vật, tài liệu, vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

Sổ ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 túi ni lông được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung **“CÔNG AN TỈNH KON TUM**

PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ:12/GĐTP - 2019”, mặt sau có các dấu hình tròn ghi nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM**” và có các chữ kí ghi tên Phùng Văn Quế, Hoàng Mạnh Hùng (*theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 20/02/2019*);

01 hộp nhựa màu xanh lá cây có kích thước 6,5cmx3.6cmx0.6cm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

01 điện thoại màu đỏ đen, loại bàn phím, số IMEI 1: 356218073464263, số IMEI 2: 356218073464271, nhãn hiệu VIETTEL, bên trong có 02 sim Viettel và 01 thẻ nhớ 02G;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng hồng, số kiểu A1601, số IMEI 1: 863091035336630; IMEI 2: 863091035336622.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo A M phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/6/2019).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kon Rẫy
- Công an huyện Kon Rẫy;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Xong